

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chi thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 5368/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 3834/QĐ-UBND ngày 06/11/2014 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cát làm VLXD thông thường tại mỏ cát số 66, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa”;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 24/5/2018 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án đầu tư xây dựng công trình khai thác mỏ cát số 66, xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa;

Căn cứ Quyết định số 817/QĐ-UBND ngày 06/3/2019 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khai thác mỏ cát số 66 làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung tại Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ngày 15/11/2019 (kèm hồ sơ);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 1327/STNMT-TNKS ngày 24/12/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung (ĐC: Số 479 đường Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa) được khai thác khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ cát số 66 xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 3,65 ha, được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4 và 5, có toạ độ xác định tại Phụ lục 1 và Bản đồ khu vực khai thác khoáng sản kèm theo.

- Mức sâu khai thác thấp nhất: Đến cos +2,0 m.

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất cấp 121: 157.126 m³; trong đó: Cát xây trát (cát đen) là 154.486 m³; cát bê tông (cát vàng) là 2.640 m³.

+ Trữ lượng được phép khai thác: 140.974 m³; trong đó: Cát xây trát (cát đen) là 138.605 m³; cát bê tông (cát vàng) là 2.369 m³.

- Công suất khai thác: 29.300 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 05 năm, kể từ ngày Giấy phép có hiệu lực; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 02 tháng.

Điều 2. Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành.

2. Lập hồ sơ thuê đất và nộp về Trung Tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa theo quy định.

3. Tiến hành hoạt động khai thác theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới hạn phạm vi khu vực được phép khai thác; phải thực hiện thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, thuê đất theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Bản cam kết bảo vệ môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác khoáng sản được UBND tỉnh phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ.

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành;

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

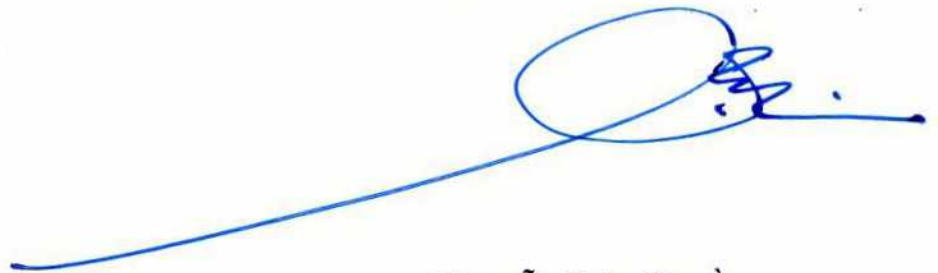
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng Miền Trung phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường; thực hiện đóng cọc và trồng tre chống sạt lở dọc bờ hữu sông Mã theo nội dung Phương án cải tạo phục hồi môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt và Phương án đảm bảo an toàn bờ, bãi sông được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa hồ sơ thiết kế khai thác mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác; thông báo về Giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Công ty CP Tập đoàn xây dựng Miền Trung;
- Các Sở: XD, TN&MT;
- UBND huyện Thiệu Hóa;
- UBND xã Thiệu Quang;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ CÁT SỐ 66 THUỘC SÔNG MÃ
XÃ THIỆU QUANG, HUYỆN THIỆU HÓA**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: *211* /GP-UBND
ngày *30* tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu khai thác	Điểm góc	TỌA ĐỘ VN 2000 (Kinh tuyến trục $105^{\circ}00'$, múi chiếu 3°)	
		X(m)	Y(m)
S= 3,65 ha	1	2205243.28	579820.80
	2	2205516.00	579943.00
	3	2205497.00	580025.00
	4	2205306.00	579979.00
	5	2205134.48	579880.96